

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ
lĩnh vực quản lý giá, quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của
Sở Tài chính và UBND thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ về việc quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1917/QĐ-BTC ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-BTC ngày 26/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 5318/TTr-STC ngày 30/8/2024 và Tờ trình số 6364/TTr-STC ngày 11/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 02 thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ 04 thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý giá thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính thành phố Hà Nội; Danh mục 01 thủ tục

hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý công sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của UBND thành phố Hà Nội.

(chi tiết tại phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý giá tại: số thứ tự 1, 2, 3 mục I phần A và số thứ tự 1 mục I phần B tại Quyết định số 2389/QĐ-UBND ngày 10/6/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Hà Nội; số thứ tự 2, 3 phần A và số thứ tự 1 phần B tại Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài chính thành phố Hà Nội; số thứ tự 1 phần I tại Quyết định số 5788/QĐ-UBND ngày 13/11/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án tái cấu trúc quy trình, lựa chọn cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính Hà Nội năm 2023.

Điều 3. Giao Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương sở thuộc Thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm rà soát, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này trình Chủ tịch ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các ban, ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- UBND: Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, các PCVP, các phòng:
KSTTHC, KTTH; KTN, ĐT, HC-QT;
- Trung tâm thông tin điện tử Thành phố;
- Lưu : VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Minh Hải

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ, QUẢN LÝ CÔNG SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH VÀ UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND Thành phố)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. Lĩnh vực Quản lý giá					
1	Hiệp thương giá	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn rà soát văn bản đề nghị hiệp thương giá: tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến)- Thời hạn để các bên bổ sung thông tin nếu văn bản đề nghị hiệp thương giá không đúng quy định: tối đa 15 ngày làm việc (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến);- Thời hạn tổ chức hiệp thương giá: tối đa 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hiệp thương giá đủ điều kiện theo quy định (tính theo dấu công văn đến hoặc qua dịch vụ công trực tuyến).	<ul style="list-style-type: none">- Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ- Gửi trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ.	<ul style="list-style-type: none">- Phí, lệ phí: Không có- Chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định mức giá hàng hóa, dịch vụ trong trường hợp bên mua và bên bán không thỏa thuận được mức giá tại hội nghị hiệp thương giá và tiếp tục đề nghị Cơ quan hiệp thương giá (Sở quản lý ngành, lĩnh vực) xác định mức giá để hai bên thực hiện.	<ul style="list-style-type: none">- Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023;- Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá
2	Điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn thẩm định phương án giá: Tối đa là 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bảo đảm điều kiện để	<ul style="list-style-type: none">- UBND Thành phố (Các cơ quan, đơn vị	Không có	<ul style="list-style-type: none">- Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	định giá theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân	<p>thẩm định phương án giá. Trường hợp phức tạp, thời gian tối đa để thẩm định được tính bổ sung tối đa 30 ngày.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn trả lời nếu kiến nghị điều chỉnh giá không hợp lý: trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ. - Thời hạn trình và ban hành văn bản định giá: <ul style="list-style-type: none"> + Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành văn bản định giá trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình. + Trường hợp hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá: Cơ quan có thẩm quyền định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu ban hành văn bản định khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ của cơ quan có thẩm quyền định giá cụ thể gửi. Sau khi có khung giá hoặc giá tối đa hoặc giá tối thiểu, cơ quan thẩm định phương án giá rà soát, trình cơ quan có thẩm 	<p>chuyên môn thuộc Thành phố thực hiện thẩm định phương án giá theo ngành, lĩnh vực được giao theo nguyên tắc phân công quy định tại Điều 10 của Nghị định số 85/2024/NĐ-CP)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến (dichvucong.hanoi.gov.vn) hoặc gửi qua đường bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ. 		<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		quyền định giá cụ thể ban hành văn bản định giá cụ thể trong tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ do cơ quan thẩm định phương án giá trình.			
II. Lĩnh vực Quản lý công sản					
1	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ Kế hoạch quản lý, khai thác nhà, đất hàng năm hoặc Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung, Sở Tài chính phải trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính về bộ phận một cửa của Sở Tài chính số 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. - Nộp trực tuyến qua cổng dịch vụ công của Sở Tài chính trong trường hợp đã có chữ ký số. 	Không có	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số: 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 - Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23/8/2024 của Chính phủ

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ LĨNH VỰC QUẢN LÝ GIÁ THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội)*

STT	Mã số hồ sơ TTHC trên CSDLQG	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A		Thủ tục hành chính cấp Thành phố	- Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023; - Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá		
1	2.002217.000 .00.00.H26	Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp tỉnh		Quản lý giá	Sở Tài chính
2	1.006844	Quyết định giá thuộc thẩm quyền cấp tỉnh		Quản lý giá	Sở Tài chính
3	1.006241	Hiệp thương giá đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính		Quản lý giá	Sở Tài chính
B		Thủ tục hành chính cấp huyện			
1		Đăng ký giá của các doanh nghiệp thuộc phạm vi cấp huyện	Quản lý giá	UBND quận, huyện, thị xã	